TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:
196/2023/HSST
Ngày 18/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thiệu và ông Nguyễn Minh Tân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị T- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân (viết tắt TAND) thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 171/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thế H - **sinh năm 1977**; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số A xóm A, phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Ông Nguyễn Thế K (đã chết); H1 và tên mẹ: Bà Phan Thị T1, sinh năm 1944; Vợ: Đoàn Thị T2; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số 104 ngày 15/11/1994, TAND thị xã Hải Dương xử phạt 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 260 ngày 22/5/1995, Công an thị xã H phạt Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản; Bản án số 76 ngày 18/8/1995, TAND thị xã Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; Bản án số 10 ngày 22/01/1999, TAND thành phố Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (trị giá tài sản chiếm đoạt là 250.000đ); Bản án số 28 ngày 29/3/2001, TAND thành phố Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt là 1.500.000đ); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 ngày 09/02/2006, Công an thành phố H xử phạt về hành vi Đánh bạc, phạt tiền 500.000đ. (Đã nộp phạt ngày 09/02/2006); Bản án số 111 ngày 21/6/2006, TAND thành phố Hải Dương xử phạt 07 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (nộp án phí ngày 14/12/2007, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/10/2012); Quyết định xử phạt vi phạm hành

chính số 230 ngày 03/8/2015, Công an thành phố H xử phạt về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, phạt tiền 1.500.000đ (nộp phạt ngày 04/8/2015).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/7/2023, chuyển tạm giam từ ngày 27/7/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh H (Có mặt).

2. Nguyễn Anh D- **sinh năm 1976**; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số B Đ, phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1949; Họ và tên mẹ: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1952; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-PHC ngày 18/12/2002, Công an thành phố H xử phạt Nguyễn Anh D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 100.000đ; Quyết định số 628/QĐ-UBND ngày 04/7/2005, Chủ tịch UBND thành phố H v/v áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người vào cơ sở chữa bệnh đối với Nguyễn Anh D, thời gian áp dụng là 24 tháng (chấp hành xong ngày 08/02/2007); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC ngày 09/11/2014, Công an phường N, thành phố H xử phạt Nguyễn Anh D về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, phạt tiền 1000.000đ (nộp phạt 12/11/2014).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/7/2023, chuyển tạm giam từ ngày 27/7/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh H (Có mặt).

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Đoàn Thị T2, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số A xóm A, phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

** Người chứng kiến:* Anh Phạm Văn V, anh Trần Văn L1 *(đều vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h20’ ngày 21/7/2023, tại khu vực trước cửa số nhà B Đ, phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra (CSĐT) tội phạm về ma túy Công an thành phố H làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Nguyễn Anh D đang có hành vi cất giấu 01 (một) gói giấy màu trắng có dòng kẻ, có kích thước khoảng (0,5x1)cm, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. D khai nhận đó là gói ma túy H2, mục đích cất giấu để sử dụng. Tổ công tác còn thu giữ của D 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy J3 màu trắng, lắp sim số 0345.144.685. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Phạm Văn V và anh Trần Văn L1.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 7 giờ ngày 19/7/2023, Nguyễn Thế H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO màu nâu đen, biển số: 34B2-178.42 đến khu vực A, thành phố Hải Phòng, mục đích mua ma tuý để sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, H gặp một người phụ nữ (không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể) và

mua 01 gói ma tuý Heroine với số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Sau đó, H mang ma túy về nhà ở và chia số ma túy này thành 08 (tám) gói nhỏ mục đích để sử dụng và bán với số tiền 500.000đ/01 gói. Bản thân H đã sử dụng hết 03 gói ma túy Heroine.

Đến khoảng 12h04' ngày 21/7/2023, H đang ở nhà thì Nguyễn Anh D (là bạn của H) gọi điện từ số điện thoại 0345.144.685 của D đến số điện thoại 0972.305.594 bảo H "Cầm cho một gói năm". H hiểu ý D bảo H bán cho một gói ma túy Heroine với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). H đồng ý và lấy một gói ma túy Heroine cầm theo bằng tay trái và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo BKS: 34B2- 178.42 đi đến nhà D. Khoảng 12h15' cùng ngày, khi H đi đến khu vực trước cửa nhà số B Đ, phường Q, thành phố H (cạnh nhà D) thì gặp D đã đứng chờ ở đó. H đưa cho D một gói ma tuý Heroin đồng thời D cũng đưa H số tiền 490.000đ (bốn trăm chín mươi nghìn đồng) và bảo H cho xin 10.000đ. Sau khi mua được ma túy D cất vào trong túi áo ngực. Đến khoảng 12h20' cùng ngày, khi D đi đến khu vực trước cửa số nhà B Đ, phường Q, thành phố H thì bị Tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố H làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu trong túi áo trước ngực D đang mặc trên người 01 (một) gói giấy màu trắng có dòng kẻ, kích thước khoảng (0,5x1)cm, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. D khai nhận là ma tuý H2 mà D vừa mua của H. Tổ công tác còn thu giữ của D 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy J3 màu trắng, lắp sim số 0345.144.685.

Cùng ngày 21/7/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thế H.

Quá trình khám xét tại nhà ở của Nguyễn Thế H, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã thu giữ tại vị trí hốc loa trong phòng ngủ tầng 2 của H 02 (hai) gói giấy màu trắng có dòng kẻ, kích thước mỗi gói khoảng (0,5x1)cm, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng; 01 (một) gói giấy màu trắng xanh, có kích thước khoảng (2x1)cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Thu giữ tại gầm giường ngủ của H 01 (một) gói giấy màu trắng có dòng kẻ, kích thước khoảng (0,5x1)cm, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. H khai nhận là heroin, mục đích cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Ngoài ra, H tự nguyện giao nộp: số tiền 140.000đ; 01(một) điện thoại Vivo màu xanh lắp sim số 0972.305.594; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO màu nâu đen, biển số: 34B2-178.42.

Tại Kết luận giám định số 360/KL-KTHS ngày 23/7/2023 của Phòng K1, Công an tỉnh H kết luận:

- Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ được niêm phong trong phong bì kí hiệu M1, ghi thu của Nguyễn Anh D, khối lượng là 0,172g, gửi giám định là ma túy, loại heroin.

- Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong 04 (bốn) gói giấy được niêm phong trong phong bì kí hiệu M2 ghi thu trong quá trình khám xét chỗ ở của Nguyễn Thế H tổng khối lượng là 0,405g, gửi giám định là ma túy, loại heroin.

Tại Bản kết quả giám định số 206/KL-KTHS ngày 03/8/2023 của Phòng K1, Công an tỉnh H kết luận: Số tiền 140.000đ thu giữ là tiền thật.

Tại Biên bản xét nghiệm nước nước tiểu cùng ngày 21/7/2023 đối với Nguyễn Anh D, Nguyễn Thế H thể hiện: Đều dương tính với ma túy loại Heroin.

Tại Cáo trạng số 166/CT-VKSTPHD ngày 11/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt VKSND) thành phố Hải Dương truy tố Nguyễn Thế Hùng về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Anh D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Các bị cáo khai nhận hành vi như giai đoạn điều tra, truy tố, thành khẩn khai báo.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Xử phạt H *từ 33 tháng đến 36 tháng tù* tính từ ngày tạm giữ 21/7/2023. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS; Tuyên bố Nguyễn Anh D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Xử phạt D *từ 15 tháng đến 18 tháng tù* tính từ ngày tạm giữ 21/7/2023. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước ½ giá trị của chiếc xe mô tô thu giữ của bị cáo H; ½ giá trị của chiếc xe còn lại trả cho bà Đoàn Thị T2. Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại VIVO màu xanh có gắn sim, 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J3 màu trắng có gắn sim và số tiền 140.000đ. Truy thu số tiền 350.000đ của bị cáo H. Tịch thu cho tiêu huỷ: phong bì niêm phong kí hiệu T1, T2 bên trong gồm Heroin hoàn lại sau giám định, 04 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 01 mảnh giấy màu trắng xanh và 02 vỏ phong bì kí hiệu M1, M2. Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12h15’ ngày 21/7/2023, tại khu vực trước cửa số nhà B phố Đ, phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thế H đã có hành vi bán

trái phép 01 (một) gói ma túy Heroin có khối lượng 0,172 gam với số tiền 490.000đ cho Nguyễn Anh D với mục đích D để sử dụng. Khi D đi đến số nhà B phố Đ, phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Khám xét nơi ở của H còn phát hiện H cất giấu 0,405 gam Heroin mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Hành vi cất giấu 0,172 gam Heroine của D với mục đích để sử dụng là hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Hành vi H bán cho D 0,172 gam Heroine và cất giấu ở nhà 0,405 gam Heroin, tổng 0,577 gam Heroine, mục đích để bán kiếm lời và sử dụng là hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Các bị cáo đều là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Nên các bị cáo bị VKSND thành phố Hải Dương truy tố là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt với các bị cáo: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng đều có người có nhân thân xấu, từng vi phạm pháp luật nhiều lần, trong đó D bị xử phạt vi phạm hành chính 02 lần và 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, H bị kết án 05 lần và 03 lần bị xử phạt vi phạm hành chính. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có một tình tiết giảm nhẹ thành phần khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với các bị cáo.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là lao động tự do, không có tài sản sản riêng nên không áp dụng hình phạt tiền với các bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số Heroin hoàn lại sau giám định và các mảnh giấy, vỏ phong bì đựng trong phong bì niêm phong là vật cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu huỷ.

- 01 chiếc điện thoại VIVO màu xanh gắn sim số 0972305594, 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J3 màu trắng, lắp sim số 0345.144.685 là phương tiện các bị cáo sử dụng khi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Số tiền 490.000đ H bán ma tuý cho D là tiền phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đã thu giữ được 140.000đ nên H còn phải nộp 350.000đ.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu đen, BKS: 34B2 – 178.42 là tài sản chung của bị cáo H và vợ là bà Đoàn Thị T2. Khi H sử dụng chiếc xe phạm tội, bà T2 không biết. Nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước ½ giá trị của chiếc xe mô tô, ½ giá trị xe còn lại trả cho bà T2. Cơ quan thi hành án dân sự tiến hành bán đấu giá chiếc xe điện và nộp ngân sách nhà nước ½ giá trị chiếc xe, ½ giá trị chiếc xe còn lại trả lại cho bà T2.

[5]. Về tố tụng và vấn đề khác:

Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả điều tra không làm rõ được người phụ nữ bán ma túy cho H nên không có căn cứ xử lý.

[6]. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về áp dụng pháp luật:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Thế H.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Anh D.

- Căn cứ Điều 33 Luật Hôn nhân và Gia đình, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2]. Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[3]. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H **33 (Ba mươi ba) tháng tù,** thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/7/2023;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D **15 (Mười lăm) tháng tù,** thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/7/2023.

[4]. Về vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu huỷ: 02 phong bì niêm phong số 360/KL-KTHS của Phòng K1 Công an tỉnh H gồm có: 01 phong bì ký hiệu T1 bên trong có 0,125g Heroine, 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niên phong mẫu vật gửi đến giảm định; 01 phong bì ký hiệu T2 bên trong có 0,349g Heroine, 03 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 01 mảnh giấy màu trắng xanh và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 nêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại VIVO màu xanh gắn sim số 0972305594; 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J3 màu trắng, lắp sim số 0345.144.685.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 490.000đ của bị cáo Nguyễn Thế H. Đã thu giữ số tiền 140.000đ của bị cáo H theo phong bì niêm phong số 206/KL-KTHS của Phòng K1 Công an tỉnh H. Bị cáo H còn phải nộp 350.000đ.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước ½ giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu đen, BKS 34B2 – 178.42 của bị cáo Nguyễn Thế H, ½ giá trị chiếc xe còn lại trả cho bà Đoàn Thị T2. Cơ quan thi hành án dân sự thành phố H tiến hành bán đấu giá chiếc xe mô tô nói trên và thu nộp ngân sách nhà nước ½ giá trị chiếc xe, ½ giá trị chiếc xe còn lại trả lại cho bà T2.

(Hiện số vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương đang quản lý; tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24 tháng 10 năm 2023 giữa Công an thành phố H *và Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Hải Dương)*.

[5]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thế H và Nguyễn Anh D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/12/2023). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày, kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu Toà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hà